TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày 26-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mùi Văn Huấn

Bà Nguyễn Thị Tam

-Thư ký phiên tòa: Bà Hà Phương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1.Lầu A Ch; tên gọi khác: Lầu A Ch, sinh năm 1962 tại huyện V, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản B, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lầu A Ph và bà Vàng Thị M (đều đã chết); bị cáo có vợ là Sồng Thị S, sinh năm 1962 và 05 con, con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1988; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/6/2005 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành hình phạt tù xong ngày 29/9/2007. Chấp hành án phí HSST xong ngày 11/11/2005 (đương nhiên được xóa án tích).

Bị bắt giam giữ ngày 24/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2.Mùa A L; tên gọi khác: Không, sinh năm 1973 tại huyện V, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản P, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Mùa A S, sinh năm 1941 và bà Vàng Thị S, sinh năm 1947; bị cáo có vợ là Vàng Thị G, sinh năm 1974 (đã ly hôn) và 02 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án: Không; tiền sự: Không

Bị bắt giam giữ ngày 24/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người chứng kiến:

- Anh Lý Văn D, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Tiểu khu S, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 24/6/2020, tổ công tác Công an xã V đến nhà Mùa A L để kiểm tra người nghiện ma túy trên địa bàn xã thì L đang ở nhà quá trình làm việc Mùa A L khai nhận đang cất giấu 03 viên hồng phiến ở chiếc mũ màu đen treo ở cột nhà gần giường ngủ. Tổ công tác đã kiểm tra và phát hiện bên trong chiếc mũ có 01 mảnh nilon màu đỏ đựng 03 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY, Là khai nhận đó là 03 viên hồng phiến của L mua của Lầu A Ch ở bản B, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La với giá 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), mục đích là để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và bàn giao Mùa A L cùng toàn bộ vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V để điều tra làm rõ.

Mở rộng điều tra, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra lệnh và thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Mùa A L tại bản P, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La, kết quả không thu giữ tài liệu đồ vật gì. Khám xét nơi ở của Lầu A Ch, sinh năm 1962, trú quán: Bản B, xã V, huyện V. Kết quả khám xét phát hiện, thu giữ tại giường ngủ Lầu A Ch 01 túi nilon màu xanh, bên trong đựng 155 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY và 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Ch khai nhận đó là ma túy của Ch cất giấu để bán kiếm lời và 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) là tiền Ch bán ma túy mà có. Căn cứ vào hành vi vi phạm Công an huyện V đã ra lệnh và thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lầu A Ch.

Ngày 25/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra huyện V, VKS huyện V và Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh xác định khối lượng 3 viên nén màu hồng thu giữ của Mùa A L được 0,31 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu LC; Tiến hành cân tịnh 155 viên nén màu hồng thu giữ của Lầu A Ch được 15,39 gam, lấy 0,48 gam làm mẫu giám định ký hiệu LC1. Các mẫu LC, LC1 được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy, khối lượng ma túy.

Tại kết luận giám định số: 1088 ngày 26/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu LC và LC1 là ma túy; loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,79 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 15,70 gam, loại Methamphetamine"*.

Kết luận giám định số 1064 ngày 29/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: *" Số tiền gửi giám định là tiền thật"*.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lầu A Ch (tên gọi khác: Lầu A Ch) về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Mùa A L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện V giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lầu A Ch (tên gọi khác: Lầu A Ch) từ 10 (mười) năm tù đến 10 (mười) năm 6 (sáu) tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Lầu A Ch.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mùa A L từ 18 (mười tám) tháng tù đến 21 (hai mươi mốt) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Mùa A L.

Về vật chứng vụ án Đề nghị áp dụng các điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 14,91 gam Methamphetamine + vỏ gói, túi ban đầu cùng vỏ phong bì ban đầu; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Lầu A Ch, Mùa A L; 01 chiếc mũ vải màu đen đã qua sử dụng.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của các bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên không có tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố Lầu A Ch về tội mua bán trái phép chất ma túy và Mùa A L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Lầu A Ch và Mùa A L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định số 1088 ngày 26/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can thể hiện: Ngày 24/6/2020, bị cáo Lầu A Ch đã có hành vi tàng trữ trái phép 15,39 gam Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời, Lầu A Ch đã bán trái phép 0,31 gam Methamphetamine cho Mùa A L thu lợi số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Mùa A L đã tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lầu A Ch phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Mùa A L phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội bị có Mùa A L tích cực giúp đỡ Cơ quan điều tra phát hiện ra hành vi phạm tội của Lầu A Ch nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lầu A Ch là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Mùa A L là nghiêm trọng. Các hành vi đó là rất nguy hiểm, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn tàng trữ ma túy để bán kiếm lời và sử dụng. Bị cáo Lầu A Ch đã từng bị kết án tuy được xóa án tích nhưng là người có nhân thân xấu. Vì vậy, cần lên một mức án tương

xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị báo để áp dụng mức án phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị xử phạt bị cáo Lầu A Ch từ 10 (mười) năm tù đến 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù là quá nặng chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo Lầu A Ch. Hội đồng xét xử thấy, áp dụng mức án 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù là cần thiết, đủ để cải tạo giáo dục, răn đe đối với bị cáo Lầu A Ch và phục vụ tình hình chính trị địa phương do địa bàn huyện V là điểm nóng các tội phạm về ma túy.

Bị cáo Lầu A Ch và Mùa A L đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam các bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Theo Lầu A Ch khai, mua của một người đàn ông dân tộc mông không quen biết. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V không có căn cứ để xử lý đối với người đàn ông dân tộc mông đã bán ma túy cho Cháo. Do đó, buộc bị cáo Lầu A Ch phải chịu trách nhiệm với toàn bộ số ma túy trên.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 14,91 gam Methamphetamine + vỏ gói, túi ban đầu + vỏ phong bì ban đầu; 01 phong bì đã niêm phong bên trọng đựng vỏ gói niêm phong ban đầu; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Lầu A Ch, Mùa A L, 01 chiếc mũ vải màu đen đã qua sử dụng là vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền bán ma túy cho Mùa A L, Lầu A Ch đã tiêu sài hết 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), còn lại 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) đã thu giữ được tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, (Đối với bị cáo Lầu A Ch); điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Mùa A L; Các điểm b, c khoản 1

Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố bị cáo Lầu A Ch (tên gọi khác: Lầu A Ch) phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lầu A Ch 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lầu A Ch.

2.Tuyên bố bị cáo Mùa A L phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Mùa A L 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Mùa A L.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 14,91 gam Methamphetamine + vỏ gói, túi ban đầu cùng vỏ phong bì ban đầu; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Lầu A Ch, Mùa A L; 01 chiếc mũ vải màu đen đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Lầu A Ch.

4. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hiếu